

Bản án số: 19/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 22-02-2018
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thừa.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Ông Huỳnh Văn Thanh.
 2. Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đặng Nhật Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy tham gia phiên tòa:* Ông Trần Văn Truyền – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 429/2017/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 11 năm 2017 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXX-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2018/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1986 (xin vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ 16, Q, K, thị trấn V, huyện G, tỉnh T.
2. *Bị đơn:* Anh Trần Văn Th, sinh năm 1986 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 13 tháng 10 năm 2017, bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ T trình bày: Chị và anh Th cưới nhau vào năm 2006 do tự tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện G, tỉnh T, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 89 ngày 01 tháng 8 năm 2006. Thời gian đầu sống hạnh phúc, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, chị và anh Th mỗi người ở mỗi nơi không thường xuyên sống chung với nhau. Mặc dù chị T cố gắng hàn gắn nhưng tình hình không thay đổi, từ đó mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên không còn sống chung. Hiện tại chị T xác định tình cảm không còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh Th.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Minh Ta, sinh ngày 26 tháng 10 năm 2006. Khi ly hôn chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Trần Văn Th được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng anh vắng mặt không lý do, không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của chị T.

* Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy tại phiên tòa như sau:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của các đương sự và những người tham gia tố tụng khác từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Mỹ T.
- Về con chung: Giao con chung tên Trần Minh Ta, sinh ngày 26 tháng 10 năm 2006 cho chị Nguyễn Thị Mỹ T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Th không phải cấp dưỡng do chị T không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị T có đơn khởi kiện đối với anh Th. Anh Th có địa chỉ tại ấp M, xã M, huyện C nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị T xin ly hôn với anh Th, căn cứ Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình nên quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn”.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ T có đơn xin vắng mặt; Bị đơn anh Trần Văn Th vắng mặt không có lý do dù được tổng đạt hợp lệ. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị T và anh Th.

[4]. Về yêu cầu của đương sự:

Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh Th cưới nhau vào năm 2006 trên cơ sở do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện G, tỉnh T nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Anh Th và chị T sống chung với nhau hạnh phúc được một thời gian, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Chị T cho rằng nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, chị và anh Th mỗi người ở mỗi nơi không thường xuyên sống chung với nhau. Mặc dù chị T cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng tình hình không thay đổi, từ đó mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên hiện tại không còn sống chung. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ tại địa phương để xác định nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị T và anh Th. Theo xác nhận của khu phố 5, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây thì mâu thuẫn giữa chị T và anh T địa phương không được rõ. Đối với anh Th từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến nay anh vắng mặt không lý do, cho thấy anh không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa chị T và anh Th đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Th và chị T không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị T là có cơ sở để chấp nhận. Căn cứ vào Điều 56 luật Hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T đối với anh Th.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Minh Ta, sinh ngày 26 tháng 10 năm 2006 đang sống chung với chị T. Khi ly hôn chị T yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, anh Th không có ý kiến gì về con chung, cháu Ta có nguyện vọng được sống chung với chị T. Do đó giao cháu Ta cho chị T được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng: Chị T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Xét ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy tại phiên tòa là có cơ sở phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ T phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6]. Về quyền kháng cáo của đương sự: Có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình;

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Mỹ T. Chị Nguyễn Thị Mỹ T được ly hôn với anh Trần Văn Th.

2. Về con chung: Giao con chung tên Trần Minh Ta, sinh ngày 26 tháng 10 năm 2006 cho chị Nguyễn Thị Mỹ T tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Trần Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu.

Anh Trần Văn Th có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định pháp luật.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ T chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 14949 ngày 03 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, nên chị T đã thực hiện xong án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Trường hợp đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- UBND thị trấn V, GCT;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Văn Thừa

